

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn:

Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/10 - 25/10/2024

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD					
-ĐÓN TRẺ -CHƠI -TDS	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập rửa mặt” - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	LVPTNT KPKH: UD steam Đề tài: Bạn trai, bạn gái lớp tôi	LVPTTC VĐCB: Đi nổi bàn chân tiến lùi TCVD: Bánh xe quay	LVTPVH Truyện: Đề tài: Đôi tai xấu xí	LV PTNT LQVT XD vị trí của đồ vật (Trước - sau; trên - dưới; phải - trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác	LVPTTM ÂN: Đề tài: VĐMH: Đường và chân - NH: Em là chim câu trắng(trần ngọc) - TC: bao nhiêu bạn hát
CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ - Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé - Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â - Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ, hát múa về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân				
CHƠI NGOÀI TRỜI	* Quan sát có mục đích:, Cooking pha nước chanh, Giao lưu khối trò chơi đi cà kheo, sút bóng vào gôn Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay: QS bạn trai, bạn gái: Lắc vòng, nhảy dây. *Trò chơi vận động: Tìm về đúng nhà, kéo co, chuyển bóng, Tạo dáng theo hình *Chơi tự do: Cô gợi ý cho trẻ chơi và bao quát trẻ				
ĂN, NGỦ	- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn, khi ăn không làm cơm rơi vãi, ăn xong biết vệ sinh răng miệng sạch sẽ, ngủ đúng giờ quy định.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1- PBTCTM: Tạo dáng theo hình 2- Chơi tự do ở các góc 3- VS-TT	1.-Thực hiện vở chủ đề: trang (23-26) 2. Chơi tự do ở các góc -Vệ sinh-Trả trẻ 3. VS-TT	1- Thực hiện vở bài tập Tập tô chữ cái a, ă, â (Trang 15-17) 2- Chơi theo ý thích 3 -VS-TT	1 - Ôn tập chữ cái, số đã học 2.- Chơi theo ý thích 3.- VS-TT	1.- Vệ sinh nhóm lớp.VS tay mặt 2.- Nêu gương cuối tuần 3.- VS-TT

I. THỂ DỤC SÁNG

Tập kết hợp bài hát: Bé tập đánh răng”

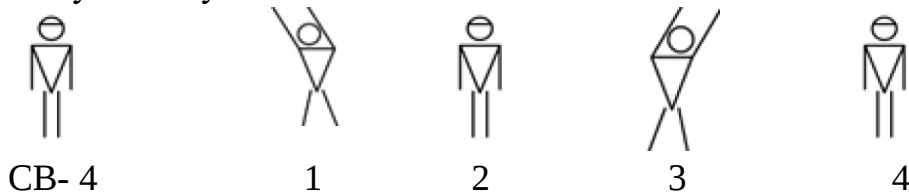
***. Tiến trình hoạt động**

a. Khởi động: Trẻ nghe nhạc đi từ trên lớp xuống sân kết hợp các kiểu chân.

(Đi thường, nhón gót, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng lòng bàn chân, đi khom lưng, đi thường). Cho trẻ chạy về hàng dần thành 3 hàng ngang.

b. Trọng động: Tập với bài: Bé tập đánh răng”

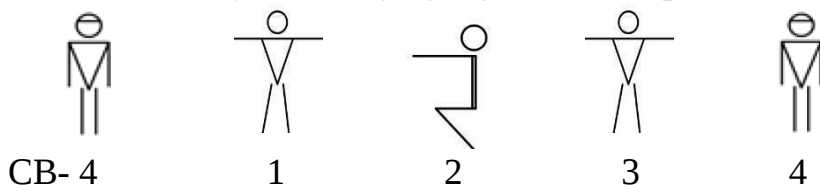
- ĐT1: Tay: Hai tay đưa chéo 2 bên



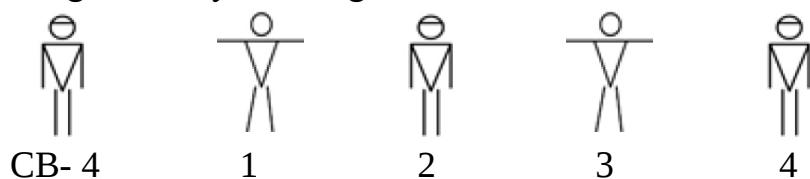
- ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu



- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khụy gối



- Động tác nhảy bật bằng 2 chân



c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ 2 vòng vào lớp.

***. Điểm danh:** Trẻ theo sổ gọi tên trên hệ thống phần mềm

II. KẾ HOẠCH CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

Tuần 6:

Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn:

Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/10 - 25/10/2024

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
* Góc đóng vai - Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ...	- Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình và biết liên kết với nhóm chơi khác. - Trẻ biết giúp đỡ nhau trong quá trình chơi.	- Đồ dùng nấu ăn, trang phục - Đồ dùng y bác sĩ, trang phục. - Cửa hàng với nhiều đồ dùng cá nhân: váy, áo, dép, mũ...thực	*Hoạt động 1. Thỏa thuận và bàn bạc trước khi hoạt động(5-7 p) - Cho trẻ hát bài hát “.Bé tập đánh răng” - Cô và trẻ hát và trò chuyện về chủ đề. - Cho trẻ nói tên các góc chơi và ý tưởng các trò chơi ở các góc.
* Góc xây dựng -Lắp ghép - Xây ngôi nhà của bé. - Xếp đường đi - Lắp ghép theo ý thích	- Trẻ biết tái tạo và xây mô phỏng ngôi nhà của mình bằng các nguyên vật liệu rời. - Trẻ lắp ghép theo ý thích của mình	- Gạch xây dựng, vỏ ống sữa, cây hoa, cây cảnh, cây rau - Bộ đồ chơi lắp ghép	- Cô giới thiệu trò chơi mới ở góc học tập, góc nghệ thuật . Chú ý góc nghệ thuật làm quà ,hoa ,trang trí - Cô chuẩn bị cho ngày 20/10 *Hoạt động 2. Quá trình hoạt động (25-30p) - Cho trẻ chọn góc chơi và chọn ký hiệu về góc chơi. - Cô quan sát từng góc chơi để kịp thời giúp đỡ trẻ chơi, chú ý phát triển kỹ năng chơi và giúp trẻ khi cần - Chú ý vai chơi của từng trẻ và kỹ năng chơi của từng vai, gợi ý cách chơi, động viên trẻ kịp thời - Cô đóng vai chơi và tham gia chơi cùng trẻ. - Cô quan sát các góc chơi để kịp thời cung cấp đồ dùng, đồ chơi theo nhu cầu chơi của trẻ - Cô gợi ý để các nhóm chơi
* Góc khoa học và toán: - Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. - Xem sách tranh ảnh về bản thân. - Kể chuyện theo tranh. - Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â	- Trẻ biết chọn vòng quay có số lượng tương ứng với vòng quay của số. - Trẻ hiểu được cấu trúc của cơ thể con người - Trẻ nhận biết được các chữ cái đã học - Biết giờ sách xem và hiểu nội dung bức tranh.	- vòng quay kì diệu - Xe luồn chuỗi hạt - Tranh chữ ó chữ cái đã học - Tranh, sách truyện thơ theo chủ	
*Góc nghệ thuật - Vẽ, Cắt, nặn,	- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ và tô màu để vẽ về	- Giấy, bút, màu, giấy A4, đất nặn, NVL mở, keo, kéo,	

xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể. - Tô màu tranh bàn tay, bàn chân - Đọc thơ, hát múa về chủ đề	các bộ phận trên cơ thể. - Biết cách di màu, phối màu phù hợp - Trẻ mạnh dạn tham gia hát múa	bút sáp màu, - Dụng cụ âm nhạc, trang phục văn nghệ	liên kết với nhau - Chú ý cho trẻ đổi vai chơi một cách nhẹ nhàng, linh hoạt ở các góc chơi theo sở thích, luôn động viên trẻ, khen ngợi trẻ khi chơi - Đồng thời bao quát và giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn, biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi.
5. Góc thiên nhiên - in hình trên cát. - Chăm sóc vườn hoa cây cảnh	- Trẻ biết in hình bàn tay, bàn chân trên cát đẹp và sáng tạo. - Hứng thú chăm sóc cây cảnh.	- Bể chơi cát, các dụng cụ chơi với cát - Cây cảnh, thùng tưới nước	*Hoạt động 3.(5-7p) Nhận xét và kết thúc hoạt động: - Cô đến từng góc chơi và nhận xét từng góc. - Cho trẻ đến 1 góc chơi bất kỳ tham quan nhận xét - Cô nhận xét động viên trẻ - Cho trẻ hát bài “ <i>Bạn ơi hết giờ rồi</i>” - Cho trẻ thu dọn đồ chơi vào đúng vị trí

***. ĐÓN TRẺ - CHƠI - THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

***. HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển nhận thức.

KPKH (UD steam)

Đề tài: Bạn trai, bạn gái lớp tôi

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đặc điểm của bạn trai, bạn gái và các bạn trong lớp.

- Biết tên của các bạn trong lớp

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ nói đủ câu, đủ từ chính xác, rõ ràng, mạch lạc.

- Luyện tập cách diễn đạt bằng lời

- Mở rộng và làm giàu vốn từ cho trẻ

3. Thái độ:

- Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên.

- Vui vẻ tham gia tiết học

- Trẻ hào hứng đặt các câu hỏi “Tại sao?”, “Làm thế nào?”,...

4. Kết quả áp dụng.

- Biết số bạn trai và bạn gái trong lớp

- Phân biệt được bạn trai bạn gái

- Tìm được đồ dùng trang phục đúng cho bạn trai, bạn gái

5. Các thành tố tích hợp.

S:Trẻ nhận biết, phân biệt đặc điểm của bạn trai, bạn gái và các bạn trong lớp

T: Loa đài, máy tính, máy chiếu, bảng, tranh ảnh bạn trai, bạn gái, búp bê....

E: Quy trình phân biệt bạn trai bạn gái quan sát, nhận xét, kết luận cùng cô.

A: Bạn trai bạn gái đến lớp ăn mặc gọn gàng, đẹp, phù hợp giới tính của mình.

M: Trẻ học số đếm

II. Chuẩn bị:

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Búp bê bạn trai, bạn gái - Tranh bạn trai, bạn gái. - Kí hiệu nhà bạn gái, bạn trai để chơi trò chơi 1	Trang phục gọn gàng, dễ hoạt động - Tâm thế thoải mái

- Giấy A3 có hình ảnh bạn trai và gái và các đồ dùng, trang phục, tóc để chơi trò chơi 2 - Bút sáp màu, bàn hộp để hoạt động nhóm	
--	--

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hđ của trẻ
1: GẮN KẾT: * Bối cảnh: (4-5p) - Tạo tình huống 2 bạn búp bê xuất hiện: - Hôm nay lớp mình cũng có 2 bạn mới đến lớp đây các con cùng làm quen với bạn nhé! - Mình chào các bạn. Mình xin tự giới thiệu mình tên là Dâu tây, năm nay mình 5 tuổi. - Còn có 1 bạn nữa mới đến học đây, chúng mình cùng chào đón bạn Bo Bo nào. - Bo Bo chào các bạn. Năm nay tớ 5 tuổi rất vui được làm quen với các bạn. Tớ đồ các bạn biết tớ là con gái hay con trai? - Trong lớp mình có những bạn nào là con trai? - Vậy chúng mình có biết bạn Dâu Tây là con gái hay con trai không? - Trong lớp mình bạn nào là con gái? - Để nhận biết được bạn trai, bạn gái 1 cách dễ dàng thì hôm nay cô trò chúng mình cùng đi tìm hiểu về những đặc điểm bên ngoài của bạn trai và bạn gái nhé. * Gắn kết bối cảnh với bài học - Các con ạ, hai bạn nhỏ đến thăm lớp là ai? - Bạn nào là trai? Bạn nào là con gái? - Vì sao các con biết đó là bạn trai (hay bạn gái)? Để nhận biết được bạn trai, bạn gái 1 cách dễ dàng thì hôm nay cô trò chúng mình cùng đi tìm hiểu về những đặc điểm bên ngoài của bạn trai và bạn gái nhé 2. KHÁM PHÁ (14 - 17P) KP1: khám phá bạn trai, bạn gái qua tranh + Cô cho trẻ xem hình ảnh bạn trai bạn gái	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời các câu hỏi - Trẻ thảo luận trả lời theo hiểu biết của mình Trẻ lắng nghe và quan sát

- Cho trẻ nhận biết bạn trai qua các đặc điểm: mái tóc, sở thích, trang phục... - Cho trẻ nhận biết bạn gái qua các đặc điểm: - Cô giải thích - Giáo dục trẻ ăn mặc đúng giới tính	Trẻ lắng nghe và trả lời
KP2: khám phá bạn trai – bạn gái trong lớp: - Cô và trẻ trò chuyện về các bạn trong lớp: - Lớp mình những bạn nào là bạn trai?(Cô cho các bạn trai đứng lên) - Những bạn nào là bạn gái?(Các bạn gái đứng lên) - Cô mời từng trẻ đứng dậy sau đó hỏi cả lớp + Bạn tên là gì? + Tóc dài hay ngắn? + Mặc trang phục gì? + Vậy bạn là con trai hay con gái?	Trẻ lắng nghe và trả lời Trẻ lắng nghe và trả lời
3. GIẢI THÍCH: Chúng mình nhận biết được bạn là con trai hay con gái dựa vào mái tóc, trang phục, sở thích.... Bạn trai thì tóc ngắn thích mặc quần áo và chơi thể thao,.. còn các bạn gái thì hay để tóc dài, thích mặc váy và chơi búp bê.. nhờ những đặc điểm này mà chúng mình có thể phân biệt được bạn trai và bạn gái dễ dàng đấy!	Trẻ lắng nghe
4. ÁP DỤNG (5-7p) * Cũng cố: Các con vừa tìm hiểu về cái gì? Các bạn trai khác các bạn gái ở đặc điểm gì? *Áp dụng: Trò chơi 1“Tìm đúng nhà” Lấy bối cảnh cả lớp đang lạc vào 1 xứ sở diệu kỳ nơi mà con trai và con gái không ở cùng 1 nhà	Trẻ lắng nghe và trả lời
- Cách chơi: Cô mở 1 bản nhạc cả lớp thoải mái tung tăng nhảy múa, khi bản nhạc kết thúc cô hô “trời tối rồi, về nhà thôi”, thì tất cả các bạn gái phải chạy về phía nhà có biểu tượng con gái, và các bạn trai phải chạy về ngôi nhà có biểu tượng của con trai	Trẻ lắng nghe
- Luật chơi: khi cô hô tất cả đều phải chạy về, ai vào sai nhà sẽ bị loại và khi kết thúc trò chơi sẽ phải nhảy lò cò.	Trẻ lắng nghe

- Vừa đi vừa hát “<i>Vui tập thể dục</i>” ra sân. - Hỏi trẻ vừa hát bài gì ? - Vận động mang lại điều gì thú vị cho cơ thể chúng ta? - Vận động được thể hiện qua đâu? Các bài tập thể dục rồi còn qua thể hiện qua đâu nữa? 2. Tổ chức chơi lắc vòng, nhảy dây (20 – 25p) HD1: Khởi động. - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các động tác khởi động. HD2. Trẻ khám phá - Cô đồ trẻ với các dụng cụ này thì chúng mình sẽ làm gì? - Cho một vài trẻ nêu ý tưởng chơi? - Cho trẻ chơi thử theo ý tưởng. - Con vừa chơi trò chơi gì? Với dụng cụ gì? HD3. Tiến hành chơi - Cô giới thiệu trò chơi. - Giải thích cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi. - Cô chơi cùng trẻ HD4. Chơi ai vừa cử động Cô giới thiệu trò chơi. - Giải thích cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3. Kết thúc - Nhận xét tuyên dương	- trẻ hát đi xuống sân - Trẻ khởi động - trẻ trả lời - trẻ chơi - trẻ lắng nghe
--	---

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Phổ biến trò chơi mới “ Tạo dáng theo hình”

- Cô giới thiệu trò chơi mới
- Cô hướng dẫn cách chơi và luật chơi
- Cho trẻ tiến hành chơi

2. Chơi tự do ở các góc.

- Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh – trả trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức : - Trẻ biết đặc điểm của bạn trai, bạn gái và các bạn trong lớp.

- Biết tên của các bạn trong lớp
- Bên cạnh đó còn một số bạn còn chưa nghiêm túc, nói chuyện nhiều: Trâm, Ngọc Hân.

Biện pháp: - Cô nhắc nhở và phối hợp với phụ huynh rèn nề nếp cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

***. ĐÓN TRẺ - CHƠI - THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

***. HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển thể chất

VĐCB: Đi nói bàn chân tiến lùi

TCVĐ: ai vừa nhúc nhích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết đi nói bàn chân tiến, lùi đúng tư thế, mũi bàn chân sau sát gót bàn chân trước đi theo đường thẳng

- Trẻ biết chơi trò chơi vận động đúng cách.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển cho trẻ kỹ năng bước tiến lùi

- Rèn luyện sự khéo léo của bàn chân, chân bước theo đường thẳng và giữ được thăng bằng.

- Phát triển tố chất nhanh, khéo léo khi chơi trò chơi vận động.

3. Thái độ

- Trẻ yêu thích luyện tập thể thao, hứng thú tham gia hoạt động và chơi trò chơi vận động.

- Có ý thức tốt, biết lắng nghe và tuân theo hiệu lệnh của cô.

II. Chuẩn bị

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ - Xắc xô, sân bãi rộng, đủ để cho trẻ vận động, ghế thể dục, cờ. - Băng keo xanh - 4 xô (2 xô đựng nước, 2 xô hứng nước) - 10 ly nhựa	- Trang phục gọn gàng, dễ hoạt động - Tâm thế thoải mái, sức khỏe tốt

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hđ của trẻ
1. Ổn định (1-2p) - Xin chào mừng các bạn đã đến với chương trình sức khỏe là vàng của chủ đề thể dục thể thao lớp chúng ta ngày hôm nay. - Đến với chương trình ngày hôm nay sẽ có sự tham gia của 2 đội chơi đó là	- Xúm xít trò chuyện cùng cô

+ Đội miệng xinh và + Đội tay đẹp - Đến với chương trình ngày hôm nay chúng mình sẽ được vượt qua các thử thách thú vị và các trò chơi rất vui nhộn đây, và để mở đầu cho trường trình cô xin mời các bạn cùng đến với một vũ điệu vô cùng đặc biệt đó là “ vũ điệu rửa tay”. Cô mời các bạn tham gia cùng với cô nào. (<i>Cô mở nhạc cho trẻ thực hiện cùng cô</i>) - Chúng mình đã thực hiện xong bài vũ điệu rồi, cô chúc mừng tất cả các bạn. - Các bạn ơi? Các bạn thấy cơ thể mình như thế nào, khỏe hơn chưa, có bạn nào cảm thấy mình bị đau tay hay đau chân không? - Các bạn ơi vũ điệu vừa rồi giúp chúng mình khởi động các khớp gối, khớp tay, cổ tay, cổ chân để chúng mình sẵn sàng tham gia vào các hoạt động thật là tốt đấy. 2. Nội dung 2.1 Khởi động (2-3P) - Trước khi tham gia vào các phần thử thách của chương trình cô xin mời các bạn đến với phần khởi động. - 2 đội chơi chú ý một vòng tròn tập hợp. + Cô mở nhạc “<i>Thế dục sáng</i>” kết hợp cho trẻ đi các kiểu đi. 2.2 Trọng động 18-20p * BTPTC - Cho trẻ di chuyển đội hình về 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung Tập với bài: Bé tập đánh răng” - ĐT1: Tay: Hai tay đưa chéo 2 bên      CB- 2l 8n 1 2 3 4 - ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu	- hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ vận động cùng cô - Trẻ trả lời - Lắng nghe - Trẻ khởi động - trẻ về đội hình - tập theo cô
---	--



CB- 2l 8n



1



2



3

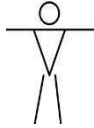


4

- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuyu gối



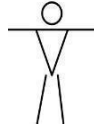
CB- 2l 8n



1



2



3

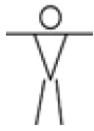


4

- Động tác nhảy bật bằng 2 chân



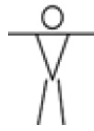
CB- 2l4n



1



2



3



4

- Cô nhận xét và cho trẻ di chuyển đội hình thành 2 hàng ngang

X X X X X X X X X X X X

X -----

X X X X X X X X X X X X

* **VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi**

- Và để tiếp tục cho chương trình hôm nay cô sẽ thưởng cho các bạn một hộp quà.

- Các bạn cùng nhau khám phá xem hộp quà có món quà gì nào?

- Hộp quà thứ nhất. Hộp quà có gì? (băng keo xanh)

- Hộp quà thứ hai? Có gì đây? (sợi dây)

- Hai hộp quà này có gì giống nhau? và có gì khác nhau? (Cô cho trẻ so sánh)

- Các con sẽ làm gì với quả bóng này?

- Cô cho trẻ chơi sáng tạo. Hỏi trẻ vừa chơi trò gì?

- Cô nêu ý tưởng của cô và hướng trẻ đến với ý tưởng đó

* **Phần thi thứ 2:** Mang tên đi nối bàn chân tiến lùi trên đường ziczac.

+ Để thực hiện bài tập thật chính xác các con chú ý xem

- Khám phá hộp quà

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời theo hiểu biết của mình

- Trẻ lắng nghe

- quan sát cô làm mẫu

- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân, làm hộp quà. Đọc thơ về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân.

* CHƠI NGOÀI TRỜI

Giao lưu toàn khối lớp 5 tuổi

Trò chơi đi cà kheo

sút bóng vào gôn

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức:

- Thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ
- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt, chân nhịp nhàng khi chơi.
- Phát triển các cơ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ thường xuyên vận động để cơ thể luôn khỏe mạnh.
- Biết tôn trọng và lưu truyền các trò chơi vận động.

II. Chuẩn bị.

- Khoảng sân rộng
- Cà kheo, bóng
- Đồ chơi ngoài trời
- Nhạc bài “ Tập thể dục lắc vòng”

III. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định vào bài: (2-3p) - Trước khi ra quan sát cô tập trung trẻ lại, kiểm tra trang phục, sức khỏe của trẻ và nhắc nhở trẻ - Trẻ đi thành 2 hàng đi xuống sân - Vừa đi vừa hát “<i>Vui tập thể dục</i>” ra sân. - Hỏi trẻ vừa hát bài gì ? - Vận động mang lại điều gì thú vị cho cơ thể chúng ta? - Vận động được thể hiện qua đâu? Các bài tập thể dục rồi còn được thể hiện qua đâu nữa? 2. Tổ chức chơi lắc vòng, nhảy dây (20 – 25p) HD1: Khởi động. - Cho trẻ khởi động các khớp tay chân, cùng nhạc HD2. Trẻ khám phá - Cô đồ trẻ với các dụng cụ này thì chúng mình sẽ làm gì? - Cho một vài trẻ nêu ý tưởng chơi? - Cho trẻ chơi thử theo ý tưởng. - Con vừa chơi trò chơi gì? Với dụng cụ gì? HD3. Tiến hành chơi	- trẻ đứng quanh cô - trẻ hát đi xuống sân - Trẻ khởi động - trẻ trả lời

- Cô giới thiệu trò chơi. - Giải thích cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi. - Cô chơi cùng trẻ HD4. Chơi ai vừa cử động Cô giới thiệu trò chơi. - Giải thích cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi. - Cô chơi cùng trẻ	- trẻ chơi
3. Kết thúc - Nhận xét tuyên dương	- trẻ lắng nghe

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.-Thực hiện vở chủ đề: trang (23-26)

- Cô cho trẻ kê bàn giúp cô
- Cho trẻ tự lấy vở thông qua nhận kí hiệu
- Cô hướng dẫn bao quát trẻ

2. Chơi tự do ở các góc.

- Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh – trả trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Sức khỏe: - Các bạn đi học đầy đủ khoẻ mạnh

Kỹ năng: - Thực hiện vận động dứt khoát nhẹ nhàng,

- Đa số trẻ biết di chuyển đội hình tốt,
- Bạn Đăng, Hải Anh, Minh còn sai tư thế

Biện pháp: - Cô hướng dẫn lại cho trẻ cho trẻ thực hiện cùng với bạn khá hơn để trẻ tập tốt hơn và đạt yêu cầu của bài

Thứ 4 ngày 23 tháng 10 năm 2024

*. ĐÓN TRẺ - CHƠI - THỂ DỤC SÁNG

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”
- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

*. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

LQTPVH

Truyện: Đôi tai xấu xí

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ nhớ được tên truyện: “ Đôi tai xấu xí” và nội dung câu chuyện.
- Trẻ nhớ được các nhân vật trong truyện: Thỏ nâu, thỏ bố, thỏ xám , thỏ bông.
- Trẻ nắm được tình tiết chính của câu chuyện.

2. Kỹ năng.

- Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc các câu hỏi của cô.
- Phát triển ngôn ngữ, phát huy tính tích cực của trẻ.
- Trẻ có kỹ năng nghe, quan sát, ghi nhớ.

3. Thái độ.

- Trẻ biết ích lợi và cách bảo vệ giữ gìn những bộ phận trên cơ thể trẻ.
- Chú ý lắng nghe tham gia trả lời các câu hỏi của trẻ.

II. Chuẩn bị

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Giáo án, Tivi, các slides trình chiếu nội dung câu chuyện. - Cô thuộc truyện, thể hiện đúng các nhân vật theo nội dung truyện. - Nhạc bài hát “Cái mũi”, mũ thỏ. - Que chỉ.	- Trang phục gọn gàng.

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức (2-3p) - Cô cho trẻ hát bài <i>cái mũi</i> - Cô và các con vừa hát và vận động theo bài hát gì? - Trong bài hát nói về bộ phận nào của cơ thể? - Thế cái mũi dùng để làm gì? - Các con còn biết những bộ phận nào của cơ thể nữa? - Bộ phận đó dùng để làm gì? + Các con có yêu quý các bộ phận cơ thể của mình không? => Mắt, mũi, tai đều được gọi là các giác quan. - Có 1 bạn Thỏ nâu bạn không dám đi đâu vì bạn cảm	- Bài hát “ Cái mũi” ạ -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

thấy đôi tai của mình xấu xí không biết vì sao mà bạn lại nghĩ vậy, các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện: “Đôi tai xấu xí” nhé! 2. Nội dung <u>HĐ1. Cô kể cho trẻ nghe</u> - Lần 1: Cô kể truyện kết hợp cử chỉ điệu bộ Cô hỏi trẻ tên truyện - Lần 2: Cô kể truyện kết hợp với tranh <u>HĐ2. Giúp trẻ hiểu nội dung câu truyện</u> + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Trong câu truyện có những nhân vật nào? + Nhà thỏ Nâu ở đâu? + Các bạn thỏ hay chơi ở đâu? + Vì sao thỏ nâu rất ít khi tới chỗ các bạn thỏ để chơi đùa? - Trích: “Nhà Thỏ Nâu ở giữa làng... như hai cái lá bắp cải”. + Mỗi khi soi gương thì thỏ nâu làm sao? + Thỏ bố đã nói gì? - Trích: “Cứ mỗi khi soi gương... rất đẹp và tiện lợi”. + Thỏ Nâu đã nghĩ gì? Và cảm thấy ntn? + Vào một buổi chiều thỏ Nâu ra cánh đồng để làm gì? + Điều gì đã xảy ra khi trời tối? Trích : “Nhưng thỏ Nâu... không tìm được đường về nhà”. + Cả ba chú thỏ đã làm sao? Chơi thỏ Nâu nói gì? + Đôi tai của thỏ Nâu ntn? + Thỏ Xám và thỏ Bông đã nói gì với thỏ Nâu? Trích : “Cả ba chú thỏ... đến hết”. * Giáo dục : Qua câu truyện các con học được gì? Thỏ Nâu là người ntn? Các bạn của thỏ Nâu từ đâu đã nghĩ gì về đôi tai của thỏ nâu? Và rồi các bạn đã nhận ra điều gì ? <u>HĐ3. * Cô cùng trẻ kể lại truyện</u> Cô thấy các con đã thuộc câu truyện này rồi, bây giờ cô kể cùng cô câu truyện này nhé! (Cô và trẻ cùng kể lại câu chuyện). - Cho trẻ xem phim hoạt hình “Đôi tai xấu xí”. - Cuối cùng cho trẻ cùng ra sân chơi kết thúc giờ học. 3. Kết thúc (1-2P)	- Vâng ạ -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Đôi tai dài và to -Trẻ trả lời - trẻ lắng nghe - trẻ kể lại cùng cô
---	--

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ -Chuyển hoạt động	-Trẻ lắng nghe
---	----------------

* **CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

* **CHƠI NGOÀI TRỜI**

HĐCMD:

Cooking: pha nước chanh (EDP)

TC: Tạo dáng theo hình

CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

I. Mục đích - yêu cầu

S: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích của nước chanh; các nguyên liệu để pha nước chanh: Chanh, đường, nước lọc, đá....

- **T:** Trẻ có kỹ năng sử dụng các đồ dùng, các nguyên liệu đúng cách để pha nước chanh: Thìa, cốc, đường, chanh.

- **E:** Trẻ có kỹ năng pha nước chanh theo quy trình đã thiết kế: B1:Vắt chanh, B2: Đong nước lọc. B3: Đong nước chanh, B4: Đong đường, B5: Khuấy đều và trang trí.

- **M:** Trẻ có kỹ năng đếm số lượng thìa nước chanh, thìa đường, đo nước bằng cốc chia vạch để pha nước chanh theo tỷ lệ...

- **A:** Trẻ biết trang trí cốc nước chanh đẹp mắt

II. Chuẩn bị.

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị cho trẻ
- Hình ảnh các nguyên liệu, quy trình pha nước chanh.. - Nhạc bài hát: Quả gì - Bảng kế hoạch, bút chì cho 3 đội	- Cho trẻ rửa tay sạch sẽ. - Nguyên liệu: Mỗi nhóm 5-6 quả chanh, 1 bát đường, nước lọc - Mỗi nhóm 3 thìa, cốc chia vạch, mỗi nhóm 1 rây lọc, đĩa lát chanh, lá bạc hà

III. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Bước 1: Hỏi - Cô tạo cho trẻ 1 tình huống có vấn đề: + Thời tiết hôm nay như thế nào? + Với thời tiết nắng nóng thì các con muốn làm gì? * Tình huống:	- Trẻ xuống sân - Trẻ trả lời

- Cô muốn uống 1 cốc nước chanh đường, ai đã được uống nước chanh rồi? + Làm thế nào để pha được một cốc nước chanh vừa phải, không quá chua, không quá ngọt? + Cần những nguyên liệu gì? + Tỷ lệ như thế nào? • <u>Cô chốt cùng trẻ:</u> Pha nước chanh - Cho trẻ về các nhóm thử nghiệm tìm ra công thức pha nước chanh cho nhóm mình *Bước 2: Tưởng tượng - Trẻ về nhóm thảo luận và nêu nhiệm vụ: - Giáo viên có thể gợi ý 1 số câu hỏi nếu nhóm trẻ chưa thảo luận và thống nhất được công thức chung: + Để pha được nước chanh cần những nguyên liệu gì? + Bạn nào được uống nước chanh rồi hãy kể về cốc nước chanh?(Nước chanh có vị như thế nào? Đó là vị của nguyên liệu gì?) - Cô khuyến khích, động viên, hỗ trợ trí tưởng tượng của trẻ. *Bước 3: Lên kế hoạch - Cô cho trẻ thảo luận để sắp xếp quy trình (theo hình ảnh in sẵn) và tỉ lệ pha nước chanh vào bảng của nhóm mình: (làm cái gì trước, cái gì sau; làm mấy lần, tỷ lệ ntn...) <table><tr><td>Quy trình</td><td>Bước 1: Đong nước lọc</td><td>Bước 2: Đong đường</td><td>Bước 3: Vắt chanh, đong nước chanh</td><td>Bước 4:Khuấy đều và trang trí</td></tr><tr><td>Tỉ lệ</td><td>500 ml+</td><td>+</td><td>=</td><td></td></tr></table> - Nếu trẻ không làm được cô hướng dẫn trẻ xác định, ghi chép tỷ lệ các nguyên liệu của cốc nước chanh. + Con muốn dùng mấy thìa đường? + Mấy thìa nước cốt chanh? - Cô hướng dẫn trẻ phân công công việc các thành viên trong nhóm (Ai làm gì? VD: ai đong nước, ai xúc đường, ai viết vào bản ghi chép...) * Bước 4: Làm thử nghiệm	Quy trình	Bước 1: Đong nước lọc	Bước 2: Đong đường	Bước 3: Vắt chanh, đong nước chanh	Bước 4:Khuấy đều và trang trí	Tỉ lệ	500 ml+	+	=		- Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - trẻ về nhóm thảo luận - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thảo luận - Trẻ trả lời - Lắng nghe
Quy trình	Bước 1: Đong nước lọc	Bước 2: Đong đường	Bước 3: Vắt chanh, đong nước chanh	Bước 4:Khuấy đều và trang trí							
Tỉ lệ	500 ml+	+	=								

- Các nhóm trẻ thực hiện quy trình pha nước chanh theo bản thiết kế . - Mời trẻ lên chia sẻ về kết quả thực hiện quy trình pha nước chanh của nhóm, khuyến khích các nhóm khác đặt câu hỏi phản biện: + Con dùng nguyên liệu gì để pha nước chanh? + Cốc nước chanh của con có vị như thế nào? + Con cho bao nhiêu thìa chanh và bao nhiêu thìa đường? + Làm thế nào để nước chanh không bị nhạt/chua/ngọt? + Con dùng gì để trang trí cốc nước chanh cho đẹp và hấp dẫn? * Cô KL: Cốc nước chanh có thể ngọt/ chua tùy thuộc vào lượng đường, chanh, nước của từng nhóm/do khẩu vị của từng người. - Cô khen và tuyên dương trẻ. - Cho các nhóm đi nếm thử nước chanh của nhau và đưa ra nhận xét để có hướng cải tiến sản phẩm. => Cô chốt tỷ lệ pha nước chanh ngon theo công thức của nhóm đạt yêu cầu (nếu trẻ chưa tìm ra được công thức cô và trẻ sẽ thực nghiệm lại vào buổi sau) * Bước 5: Cải tiến - Nếu được làm lại con có muốn thay đổi gì không? - Cho trẻ thực hiện cải tiến sản phẩm	- Trẻ chia sẻ - trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - trẻ trả lời
---	---

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1.-Thực hiện vở BT “ Tô chữ cái a, ă, â.: trang (15-17)

- Cô cho trẻ kê bàn giúp cô
- Cho trẻ tự lấy vở thông qua nhận kí hiệu
- Cô hướng dẫn bao quát trẻ

2. Chơi theo ý thích

3. Vệ sinh – Trả trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức: - Trẻ biết tên truyện, các nhân vật trong truyện.

- Biết cách pha nước chanh, hiểu được ý nghĩa của lý nước chanh

Kỹ năng: - Trả lời câu hỏi to rõ ràng.

- Biết cách pha chế nước chanh cho phù hợp

- Tuy nhiên một số bạn còn làm đổ ra bàn, thực hành chưa gọn gàng, đo lường chưa đạt, khiến nước chua quá, ngọt quá

Biện pháp: - Cô dùng câu hỏi để gợi mở cho trẻ giúp trẻ thực hành lại để có sản phẩm

đạt hơn có thể sử dụng được.

Thứ 5 ngày 24 tháng 10 năm 2024

***. ĐÓN TRẺ - CHƠI - THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định
Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển nhận thức

LQVT:

Xác định vị trí của đồ vật

(Phía trước - sau; trên - dưới; trái – phải)

So với bản thân trẻ, với bạn khác

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

-Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật ở các phía phải - trái, phía trên - dưới, phía trước - sau, so với bản thân và với bạn khác.

- Phân biệt được các vị trí trong không gian.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện khả năng quan sát, Trả lời câu hỏi của cô

3. Thái độ:

-Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu mến, quan tâm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn.

II. Chuẩn bị.

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- 1 hộp quà (1 Nơ cài áo, 1mũ, 1 đôi giày, 1 túi xách) Tặng cô Sáu - Bài hát: “ Chào người bạn mới đến”, ‘ cái mũi’,	- Mỗi nhóm trẻ 1 rổ đồ dùng (1 Khối vuông, 1 ống sữa, 1 hộp màu, 1 bút chì) - Một cái mũ, 1 đôi dép để trên ghế 2 bên lớp.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: ỔN ĐỊNH TỔ CHỨC (1-2P) - Xúm xít xúm xít - Các bạn ơi vào học chưa? - Các bạn thấy hôm nay lớp chúng mình có gì khác không? - Chúng mình hãy chào các cô đã đến tham dự lớp chúng mình nào? - Để mở đầu cho buổi học ngày hôm nay thật vui vẻ và sôi nổi thì chúng mình cùng nhau hát một bài hát các bạn đồng ý không? - Hát bài “Cái mũi” + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì trên cơ thể chúng mình? - Các con ạ, trên cơ thể của chúng mình có rất nhiều các bộ phận khác nhau, ở những vị trí khác nhau và có những chức năng khác nhau...Để bảo	Trẻ xúm xít bên cô Trẻ trả lời Trẻ chú ý - chú ý

vệ cơ thể luôn khỏe mạnh các con phải làm gì? (Chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất, vệ sinh sạch sẽ...) - Trong cuộc sống hàng ngày các con thường thấy những đồ vật ở rất gần chúng ta, có khi lại rất xa, lúc thì ở trên cao, lúc lại ở dưới thấp, lúc thì ở phía trái lúc thì ở phía phải. - Và hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu về vị trí của đồ vật so với bản thân chúng mình, với bạn, xem đồ vật đó ở phía trên hay phía dưới, phía trước hay phía sau, phía trái hay phía phải của mình và của bạn nhé. - Và để chuẩn bị cho phần tìm hiểu tiếp theo cô xin mời các bạn di chuyển đội hình về 3 hàng dọc tập hợp 2 : NỘI DUNG <i>HĐ1. Ôn tập xác định phía phải – phía trái: trước – sau: Trên- dưới của bản thân trẻ. (3-5p)</i> - Vừa rồi cô thấy các bạn rất ngoan rất giỏi nên cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi các bạn có thích không? <i>* Trò chơi: “dấu tay”</i> + Cách chơi: Trẻ đứng thành 3 hàng dọc. + Tay đâu là tay đâu? - Tay đang ở phía nào của các con? - Tay trái đâu là tay trái đâu? - Tay phải đâu là tay phải đâu? - Chúng mình cùng vỗ sang trái 2 lần nào! - Vỗ sang bên phải 3 lần nào! + Cô hỏi “Tay đâu là tay đâu” - Dấu tay dấu tay - Dấu 2 tay ra phía sau. - Dấu 2 tay ra phía trước. + Cô hỏi “Tay đâu là tay đâu” - Dấu cái tay lên phía trên. - Dấu cái tay xuống phía dưới + Chân đâu là chân đâu? - Chân phải đâu là chân phải đâu? - Chúng mình hãy cùng dậm chân phải nào? + Chân trái đâu là chân trái đâu? - Chúng mình hãy cùng dậm chân trái nào? (Trẻ vừa dậm chân, vừa nói “ thích, thích”)	- Lắng nghe - có ạ - Trẻ đứng theo 3 hàng dọc - Trẻ dơ tay về phía trước và nói tay đây tay đây? - Phía trước ạ. - Trẻ đưa tay theo yêu cầu - Trẻ vỗ theo yêu cầu của cô - Dấu ở đâu là dấu ở đâu? Trẻ thực hiện -Trả lời - trẻ dậm chân theo khẩu hiệu
---	--

- Các con ơi? Vừa rồi chúng mình chơi trò chơi gì? Có vui không? - à vừa rồi thầy lớp chúng mình rất là giỏi, cô khen các con. - Phần tiếp theo chúng mình sẽ cùng nhau tìm hiểu vị trí của đồ vật so với bản thân chúng mình và với bạn các bạn sẵn sàng chưa? HD2. Xác định vị trí của đồ vật So với bản thân trẻ, với bạn khác (20-25p) * Xác định vị trí của đồ vật với bản thân trẻ + Cho trẻ đi thành hình vòng tròn lấy đồ dùng và về chỗ ngồi 3 hàng dọc + <u>Phía trước - sau</u> - Trong rổ các bạn có nhiều học cụ không? - Thế các bạn sẽ làm gì với những học cụ này? - à bây giờ chúng mình cùng nhau sử dụng các học cụ này và chơi trò chơi hãy làm theo cô nói nào! - Cô mời các con hãy đặt rổ đồ dùng của mình ra phía trước của các con nào. - Bây giờ chúng mình cùng nhau lấy hộp màu đặt phía sau các con nào. (Cô cho trẻ quan sát và kiểm tra lẫn nhau) - Rổ học cụ nằm ở phía nào của các con? - Vì sao con biết rổ học cụ nằm ở phía trước? - Hộp màu nằm ở phía nào của các con? - Vì sao con biết hộp màu nằm ở phía sau lưng của con? =) - À các con ạ những đồ vật nào nằm trước tầm mắt chúng ta mà chúng ta nhìn thấy được theo hướng mắt ta nhìn thì được gọi là phía trước. - Những đồ vật nào chúng ta phải quay đầu ra phía sau mới nhìn thấy được thì được gọi là phía sau đấy! + <u>Phía trái – phải</u> + Bây giờ các con nhìn xem trong rổ mình còn có gì nữa? - Chúng mình cùng lấy khối vuông và đặt sang phía bên phải nào. - ống sữa đặt về phía bên trái nào. - Khối vuông ở phía bên nào so với các con? - ống sữa nằm ở phía bên nào so với các con? - Làm cách nào để chúng mình phân biệt được bên	- rồi ạ - Trẻ đi vòng tròn lấy đồ dùng - trẻ trả lời và thực hiện theo yêu cầu của cô Trẻ thực hiện - trẻ chú ý - Trẻ thực hiện theo yêu cầu
--	--

trẻ gửi tặng cho cô Sáu HD3. Luyện tập củng cố (3-5p) - Cô Sáu ơi? Bây giờ cô có muốn chơi trò chơi cùng với các bạn không ạ? - Trò chơi 1: Thi xem ai đúng - Cho trẻ đi vòng tròn quanh cô Sáu và hát bài “chào người bạn mới đến” - Cô yêu cầu trẻ đứng về các phía của cô Sáu. Hỏi trẻ con đứng ở phía nào của cô Sáu. Bạn nào đứng không đúng chỗ sẽ nhảy lò cò. Trò chơi 2: ai nhanh hơn - Cô phát cho mỗi bạn một vở bài tập. Yêu cầu trẻ chú ý nghe cô hướng dẫn cách làm và trẻ phải hoàn thành bài tập đó khi nhạc kết thúc. - Khi nhạc kết thúc bạn nào chưa hoàn thành thì bạn đó nhảy lò cò quanh các bạn 1 vòng. 3 Kết thúc: (1-2p) - Cô nhận xét tuyên dương	- trẻ hát theo nhạc - chơi theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện - chú ý
--	---

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

HDCMD: Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay

TCVD: Kéo co

CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ được HDNT, biết dùng hột hạt để xếp thành hình bàn tay, bàn chân, biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.
- Luyện phản xạ nhanh thông qua trò chơi vận động.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể, biết vệ sinh tay chân sạch sẽ

II. Chuẩn bị.

Hột hạt, sân sạch, rô con, que chỉ, sắc xô.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1, ổn định tổ chức (2-3p) - Cô thấy thời tiết hôm nay thật là đẹp các con có muốn cùng cô ra sân để hoạt động ngoài trời không ? - Trước khi đi ra sân các con hãy xếp thành 2 hàng thật đẹp, khi ra sân các con nhớ phải đi theo hàng không được xô đẩy nhau và lắng nghe theo hiệu lệnh của cô các con đã nhớ chưa 2 Nội dung (15-20p) HĐ1: HĐCMĐ: Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay - Trò chuyện về chủ đề. - Các con nhìn xem cô có gì đây? (hột hạt) - Con có ý tưởng gì với những hột hạt này? (xếp hình hoa, chữ cái, hình người, bàn tay, bàn chân....) => Cô chính xác: Chúng ta có thể xếp rất nhiều hình khác nhau từ hột hạt. - Hôm nay cô và các con sẽ xếp hình bộ phận trên cơ thể nhé! - Xếp bàn tay ntn? Bàn chân..... - Cô phát hột hạt cho trẻ xếp. - Bao quát, giúp đỡ trẻ xếp. - Cô nhận xét, động viên, giáo dục nhẹ nhàng. HĐ2:TCVD: Kéo co - Cô nêu luật chơi và cách chơi HĐ3:CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời : cầu trượt, bập bênh, đu quay... - Cô quy định khu vực chơi cho trẻ. - Bao quát trẻ chơi, giáo dục trẻ trong suốt quá trình chơi. 3. Kết thúc (1-2p) - Nhận xét buổi chơi và chuyển hoạt động	- trẻ trả lời - vâng ạ - trẻ trò chuyện cùng cô - chú ý - trẻ trả lời - chú ý - lắng nghe

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn tập chữ cái, số đã học

Cho trẻ ôn chữ o, ô, ơ: a, ă, â qua trò chơi, qua nhận biết thẻ, đặc điểm của chữ cái.

2. - Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc trong lớp học

3. Vệ sinh, trả trẻ

*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức: Trẻ biết xác định được các hướng của đồ vật so với bản thân, và so với bạn. Tuy nhiên một số bạn còn nhầm giữa phía phải và phía trái như Đạt, Thành Trung, Ngọc, Đăng.

Kỹ năng: Trẻ phản ứng nhanh thực hiện dứt khoát khi nghe hiệu lệnh của cô trong khi chơi trò chơi, trong giờ học.

Biện pháp: - Cô nhấn mạnh cho trẻ chỉ ra cho trẻ hiểu tay cầm bút là tay phải, phía bên tay cầm bút được gọi là phía phải, phía tay giữ vở cầm bút là tay trái, phía trái. Nhắc nhở trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

Thứ 6 ngày 25 tháng 10 năm 2024

***.ĐÓN TRẺ - CHƠI - THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định.
Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

*. HOẠT ĐỘNG HỌC

Phát triển thẩm mỹ

LVPTTM

ÂN: Đề tài:

VĐMH: Đường và chân

- NH: Em là chim câu trắng(trần ngọc)

- TC: Bao nhiêu bạn hát

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài hát “Đường và chân”.
- Trẻ biết hát kết hợp vỗ tay theo lời ca .

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết vận động theo nhạc cùng cô và các bạn một cách nhịp nhàng.
- Trẻ hứng thú khi nghe hát và hát phụ họa theo cô bài hát: “ *Em là chim câu trắng* (Trần Ngọc)”
- Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi và luật chơi của trò chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị:

Chuẩn bị của cô	chuẩn bị cho trẻ
Dụng cụ âm nhạc: Sắc xô, Trống lắc, phách tre, - Nhạc, tranh vẽ cảnh bé đến trường.	Tâm thế thoải mái, sức khỏe ổn định

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định tổ chức (2 - 3p) Xin chào mừng các bé đến với chủ đề «Đôi bạn thân» ngày hôm nay - chúng ta vui mừng chào đón 3 đội. + Đội mắt ngọc, + Đội tai tinh + Đội tay ngoan. Bé thông minh ở phần này cô đưa ra 1 số câu hỏi để thử trí thông minh của các bé. Bây giờ các bé cùng lắng nghe câu hỏi nhé! - Câu hỏi 1: Mắt xinh có mấy con mắt? - Câu hỏi hai: Có mấy cái tai? - Câu hỏi 3: Mười ngón tay là mấy bàn tay?	- Trẻ chú ý - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời

- Câu hỏi 4: Con người đi được là nhờ gì? 2: Nội dung (20-25p) a. Hát kết hợp vỗ tay theo lời ca bài “ Đường và chân” - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát - Bạn nào đã đoán ra tên bài hát này?. - À! Đúng rồi, đó là bài hát “Đường và chân” - Cả lớp hãy hát thật hay bài hát này nhé. - Nhóm trai – nhóm gái hát. - Cô thấy lớp mình ai hát cũng hay, nhưng cô muốn bài hát này hay hơn nên cô sẽ cho các con vỗ tay theo lời ca vào bài hát này nhé. Các con có đồng ý không? - Cô hát + vỗ tay theo lời ca lần 1 - Cô hát + vỗ tay lần 2 và giải thích cho trẻ nghe: Cứ mỗi tiếng của bài hát ứng với 1 vỗ, chú ý trong bài hát có những chỗ hát nhanh, các con vỗ nhanh theo lời bài hát còn chỗ nào hát chậm thì các con vỗ chậm. - Cả lớp hát + vỗ tay theo lời ca (2 lần) * Hát vận động với nhạc cụ - Nhóm Trai- nhóm gái thực hiện - Nhưng cô muốn các con dùng nhạc cụ để gõ các con có thích không? - Cho từng tổ gõ nhạc cụ khác nhau - Nhóm 4 – 5 trẻ thực hiện. - Cá nhân hát + gõ nhạc cụ . - Cả lớp thể hiện vận động trên cơ thể theo từng lời ca của bài hát. b. Trẻ biểu diễn + Cả lớp thực hiện . Lần 1: Trẻ cùng làm với cô (không nhạc) - Cả lớp thực hiện 2 lần - cô chú ý sửa sai cho trẻ. + Cả lớp thực hiện Lần 2: Trẻ vận động múa hát (không nhạc) . + Cả lớp thực hiện Lần 3: Trẻ múa hát kết hợp với nhạc. + Một phần tiếp theo khá hồi hộp, đó là các con sẽ thi xem đội nào biểu diễn đẹp. - 3 tổ thực hiện - Nhóm vận động - Cá nhân múa.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ hát theo yêu cầu - Trẻ hát - Trẻ trả lời - trẻ hát - Trẻ trả lời - lớp biểu diễn -Trẻ hát và vận động - trẻ thi đua
--	---

c. Nghe hát: “Em là chim câu trắng” - Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc đệm. + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Do nhạc sĩ nào sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần, có thể cho <i>trẻ vận động hưởng ứng cùng cô.</i> c. Trò chơi âm nhạc “ Bao nhiêu bạn hát” Cô giới thiệu tên trò chơi.cách chơi Cho cháu A đứng giữa lớp, đầu đội mũ che kín mặt (hoặc đứng lên trên, quay lưng xuống bên dưới không nhìn thấy người hát. Cô chỉ định 2 hoặc 3 bạn hát. Các bạn hát xong về chỗ ngồi. Cháu A phải nói được mấy bạn hát. Nếu nói đúng thì được cả lớp hoan hô, nếu nói không đúng thì phải đứng giữa lớp và hát lại bài hát đó - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. 3: Kết thúc (1-2p) - Cho trẻ vận động lại bài hát "đường và chân" - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ lắng nghe - trẻ trả lời - chú ý - trẻ chơi - lắng nghe - trẻ lắng nghe
---	--

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ

- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

***. CHƠI NGOÀI TRỜI**

HDCMD: QS bạn trai, bạn gái:

TCVĐ: Chuyển bóng

CTD: Chơi với đồ chơi trên sân trường

I: Mục đích - yêu cầu

1. Mục đích

- Trẻ biết phân biệt các đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai, gái

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, so sánh, nhận xét cho trẻ

3. Thái độ

Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp theo giới tính

II. Chuẩn bị.

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Sân trường sạch sẽ - vườn cây hoa	Trang phục gọn gàng dễ vận động - Mũ cho mỗi trẻ

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định vào bài: (2-3p) - Cô cùng trẻ hát bài tìm bạn thân - Bạn con tìm được là bạn trai hay gái? - Vì sao con biết đó là bạn trai hay gái? 2. Nội dung (20 – 25p) HĐ1: HĐCMĐ: Quan sát bạn trai, bạn gái - Trẻ gọi tên và nhận xét - Trẻ kể những đặc điểm của bạn trai, sở thích.. - Trẻ quan sát bạn gái: Nhận xét đặc điểm bạn gái - Trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai , gái(trang phục, đầu tóc, sở thích) - Hỏi trẻ : những bạn nào trong lớp là bạn gái? Bạn trai? - Cô khái quát các ý kiến của trẻ. - Giáo dục trẻ ăn mặc và ứng xử phù hợp giới tính của mình. HĐ2: TCVĐ: Chuyển bóng bằng 2 chân *Luật chơi: Dùng 2 bàn chân lấy bóng. *Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội xếp thành 3 hàng dọc, trẻ nọ cách trẻ kia 0,5-0,6m. Khi có hiệu lệnh "Bắt đầu", tất cả trẻ cùng nằm xuống. Trẻ đầu tiên dùng 2 bàn chân cắp lấy quả bóng rồi chuyển bóng qua đầu cho bạn nằm sau. Những trẻ nằm sau dùng bàn chân giữ bóng và chuyển tiếp cho đến hết. Trẻ cuối cùng lấy bóng dùng 2 tay cầm bóng và chạy đứng lên phía đầu hàng. Đội nào xong trước là thắng cuộc. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Nhận xét sau khi chơi HĐ3: Chơi tự do - Các con quan sát xem trên sân trường có những gì? - Các con có muốn tham gia chơi với những đồ chơi đó không? - Khi chơi các con phải như thế nào? - À khi chơi các con phải đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn, và chơi nhẹ nhàng các con nhớ chưa nào! - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ (Cô bao quát,đến các nhóm giúp đỡ, động viên trẻ chơi) 3: Kết thúc (1-2p)	- trẻ đứng quanh cô - trẻ hát đi xuống sân - trẻ trả lời - trẻ trả lời theo hiểu biết - Trẻ chơi trò chơi - trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường

- Cô tập trung trẻ lại, nhận xét, rút kinh nghiệm cho buổi chơi sau tốt hơn	- chú ý lắng nghe
---	-------------------

***. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân .

- Cô cùng trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi
- Cho trẻ ra nhặt rác ở sân trường

2. Nêu gương cuối tuần:

- Cô chuẩn bị cờ, hoa bé ngoan
- * Cách tiến hành:- Cho trẻ hát bài “ Hoa bé ngoan”
- Hỏi trẻ bài hát nói lên điều gì?
- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô cho trẻ tự suy tôn
- Cho trẻ đạt tiêu chuẩn lên cắm cờ, trẻ nào chưa đạt cô khuyến khích động viên trẻ tuần sau cố gắng.
- Cô dựa vào số cờ trẻ đạt được trong tuần trẻ nào đạt từ 3 cái cờ trở lên cô thưởng hoa bé ngoan cho trẻ.

3. vệ sinh cá nhân trẻ, trả trẻ

***. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

Kiến thức : Trẻ biết tên bài hát “Đường và chân”.

- Đa số trẻ biết hát kết hợp vỗ tay theo lời ca, bên cạnh đó còn một số bạn còn chưa chú ý: Đạt, triết, ngọc

Kỹ năng: - chơi trò chơi sôi nổi, có kỹ năng sắp xếp học cũ về đúng quy định sau khi hoạt động góc. Biết liên kết các góc chơi,

- Góc nấu ăn hôm nay trình bày bàn ăn chưa tốt, còn lộn xộn

Biện pháp: - Cô đã tập trung trẻ lại góc nấu ăn để giải thích cũng như hướng dẫn lại cho trẻ hiểu về cách trình bày để trẻ hoàn thành tốt hơn trong các giờ hoạt động ngày tiếp theo